UBND TỈNH ĐỒNG NAI
KHU BẢO TỒN
THIÊN NHIÊN – VĂN HÓA ĐỒNG NAI

Số: 76/TB-KBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc cho thuê môi trường rừng và các dự án để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hoá Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Điều chỉnh Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 của Khu Bảo tồn thiên nhiên -Văn hóa Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3489/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hoá Đồng Nai, giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai, giai đoạn năm 2021 – 2030;

Căn cứ Văn bản số 4844/SNNMT-CCKL ngày 17/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn cho thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng giải trí trong rừng.

Căn cứ Văn bản số 6829/SNNMT-CCKL ngày 27/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

- Ấp Mã Đà, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai - Email: dongnaireserver@gmail.com
- Điện thoại/Tel: (0251) 3861290 – Fax: (0251) 3960157 - Webside: http://www.dongnaireserver.org.vn

Căn cứ Quyết định số 646/QĐ-KBT ngày 15/10/2025 của Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, xét chọn hồ sơ đăng ký thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-KBT ngày 29/4/2026 của Khu Bảo tồn Ban hành Quy định Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn nhà đầu tư thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai giai đoạn 2021 – 2030.

Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai (Khu Bảo tồn) thông báo cho thuê môi trường rừng đến các tổ chức, cá nhân quan tâm để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn. Cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về chủ rừng

Khu Bảo tồn là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Ấp Mã Đà, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai. Khu Bảo tồn có diện tích tự nhiên 100.571,57 ha gồm diện tích rừng đặc dụng 63.167,73 ha, rừng sản xuất 4.736,72 ha, ngoài 3 loại rừng 147,24 ha và 32.519,88 ha đất ngập nước hồ Trị An với trên 76 đảo lớn nhỏ, đa dạng hình thù. Là khu vực có nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp gắn liền với rừng tự nhiên, các hồ, sông, suối, thác, công viên Đá, trảng cỏ tạo nhiều điểm nhấn hấp dẫn khách đi đến tham quan du lịch.

Với hệ sinh thái phong phú, đa dạng với nhiều loài động thực vật quý hiếm nằm trong danh mục sách đỏ Việt Nam và danh lục đỏ IUCN thế giới. Khu Bảo tồn hiện có 1.552 loài thực vật, trong đó có 147 loài nguy cấp, quý hiếm; 905 loài có giá trị dược liệu. Về động vật có 2.277 loài, trong đó có 154 loài nguy cấp, quý hiếm.

Về tài nguyên du lịch văn hóa gồm 03 di tích văn hóa lịch sử cấp quốc gia: di tích Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam bộ (1961-1967), di tích Căn cứ Trung ương Cục miền Nam (1961-1962) và di tích Địa đạo Suối Linh (1962-1967); 03 di tích cấp tỉnh: Di tích khảo cổ học Suối Linh; di tích khảo cổ học Đồi phòng không; di tích căn cứ Ban An ninh miền Đông Nam bộ; Bên cạnh đó, nhiều công trình văn hóa - nghệ thuật đặc trưng đã được hình thành, như Vườn tượng Chiến khu Đ, Trung tâm Sinh thái Bà Hào mang đậm dấu ấn nghệ thuật, nhiều phong tục tập quán của cộng đồng dân tộc Chơ ro; nghề thủ công truyền thống; ẩm thực, văn hóa, văn nghệ cộng đồng,… là những tiềm năng có thể khai thác cho phát triển du lịch về nguồn, giáo dục truyền thống, nghiên cứu khảo cổ và tham quan trải nghiệm văn hóa vùng rừng, hồ...

Với sự kết hợp hài hòa giữa thiên nhiên và lịch sử văn hóa, năm 2011, Khu Bảo tồn được UNESCO công nhận là Khu Dự trữ sinh quyển thế giới. Đặc biệt, tại Hội nghị Bộ trưởng ASEAN lần thứ 18 diễn ra tại Malaysia vào đầu tháng 9 năm 2025, Khu Bảo tồn được công nhận là Công viên Di sản ASEAN, khẳng định giá trị nổi bật về bảo tồn thiên nhiên và phát triển bền vững trong khu vực Đông Nam Á.

Khu vực dự kiến tổ chức du lịch sinh thái của Khu Bảo tồn có đặc trưng nổi bật

là hệ sinh thái rừng thường xanh, nửa rụng lá trên núi đất, kết hợp với hệ sinh thái rừng hỗn giao gỗ, tre nứa và sinh cảnh mặt nước rộng lớn của hồ Trị An. Đây là dạng sinh thái tiêu biểu của vùng Đông Nam Bộ, được đặc trưng bởi thảm thực vật phong phú, độ che phủ cao, cấu trúc rừng nhiều tầng và khả năng phục hồi tự nhiên tốt. Cảnh quan toàn khu vực có giá trị nổi bật rừng tự nhiên rộng lớn, những trảng cỏ, đất trống có cây bụi và quần thể mặt nước trải rộng, tạo nên không gian sinh thái hài hòa và hấp dẫn cho các hoạt động du lịch sinh thái. Hệ động, thực vật đa dạng và phong phú phù hợp để phát triển hoạt động quan sát thiên nhiên, giáo dục môi trường và nghiên cứu đa dạng sinh học. Các công trình phục vụ du lịch sinh thái dự kiến sẽ được bố trí trên các khoảng đất trống, trảng cỏ, hoặc bố trí dưới tán rừng và nổi trên mặt nước, bảo đảm không ảnh hưởng tiêu cực đến sinh trưởng và phục hồi tự nhiên của cây rừng.

2. Vị trí, diện tích, địa điểm khu vực cho thuê môi trường rừng và phương thức tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

2.1. Vị trí, diện tích, địa điểm khu vực cho thuê môi trường rừng

Chi tiết tại phụ lục 01, 02 đính kèm.

2.2. Phương thức tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Khu Bảo tồn cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

3. Tóm tắt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn, giai đoạn 2021 – 2030

Chi tiết tại Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai, giai đoạn 2021 – 2030.

4. Hồ sơ kỹ thuật để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng gồm các tiêu chí sau

Gồm các tiêu chí được thể hiện chi tiết tại hồ sơ kỹ thuật để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng theo Quyết định số 345/QĐ-KBT ngày 29/4/2026 của Khu Bảo tồn Ban hành Quy định Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn nhà đầu tư thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai giai đoạn 2021 – 2030. *(Đính kèm Quyết định số 345/QĐ-KBT ngày 29/4/2026)*

5. Thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày 05/5/2026 đến hết ngày 03/6/2026, Khu Bảo tồn sẽ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn.

Nếu sau thời gian trên không có tổ chức, cá nhân nào nộp hồ sơ, Khu Bảo tồn sẽ tiếp tục đăng thông báo mới (hồ sơ gửi qua đường bưu điện sẽ tính theo thời gian đóng dấu).

6. Số lượng hồ sơ cần nộp: Số lượng hồ sơ 10 (mười) bộ được thể hiện chi tiết tại hồ sơ kỹ thuật để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng đính kèm.

7. Nơi tiếp nhận hồ sơ

Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai

Địa chỉ: Ấp Mã Đà, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại liên hệ: 0251.3861 290 hoặc qua số điện thoại di động: 0911.828639 gặp bà Đinh Thị Lan Hương – Trưởng ban Ban chỉ đạo Đề án hoặc 0918.997085 gặp ông Nguyễn Văn Hà – Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Đề án.

Khu Bảo tồn thông báo rộng rãi đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn nộp hồ sơ đăng ký thuê môi trường rừng theo các nội dung trên./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Bà Nguyễn Thị Hoàng – PCT UBND tỉnh (b/cáo)
- Các Sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh;
- Báo, Phát thanh và truyền hình Đồng Nai;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp du lịch trên địa bàn trong và ngoài tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã vùng đệm và vùng lõi Khu Bảo tồn;
- Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc Khu Bảo tồn;
- Ban Giám đốc, các đơn vị trực thuộc Khu Bảo tồn;
- Lưu VT, TTCKĐ.

F/2026/deandulich

GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VĂN HÓA ĐỒNG NAI

Nguyễn Hoàng Hảo

Phụ lục 01. Quy hoạch các điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai

(Kèm theo Thông báo số: 76/TB-KBT ngày 29/ 4/2026 của Khu Bảo tồn)

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
1	Tại khu vực hồ Bào Hào (bao gồm 11 điểm dưới đây)		1.883,75 ha				
1.1	Khu công viên thể thao hàng không Đồng Nai	Khoảnh 6 tiểu khu 126, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	9,6 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn chưa tổ chức bất kỳ hoạt động du lịch sinh thái nào tại khu vực này. Chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng cau dừa núi đất (TCD) 0,26 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 4,57 ha; Diện tích khác (DTK) 4,77 ha. + Đa dạng sinh học: Chủ yếu là các loài chim...; Thực vật: Chủ yếu là rừng trồng cây ăn quả như: xoài, điều. + Cảnh quan: sinh cảnh rừng trồng, vườn cây ăn trái bên cạnh hồ Bà Hào với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Có trụ sở trạm Kiểm lâm Suối Trau và một số nhà tạm của nhà dân; Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.	Phát triển thành điểm công viên thể thao hàng không kết hợp du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí	2026 – 2030	Hợp tác, liên kết; Cho thuê môi trường rừng;
1.2	Khu phức hợp, nghỉ dưỡng cao cấp	Khoảnh 2, 5, 6; Tiểu khu 126; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	326,68 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn chưa tổ chức bất kỳ hoạt động du lịch sinh thái nào tại khu vực này. Chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh	Phát triển thành Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp.	2026 – 2030	Cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				và nửa rụng lá rừng giàu (TXG) 273,1 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 6,69 ha; Rừng cau dừa núi đất (TCD) 0,38 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 15,56 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 2,52 ha; Diện tích khác (DTK) 28,43 ha. + Đa dạng sinh học: Hệ động vật phong phú với các loài phổ biến như: Heo rừng, khỉ, chồn, các loài chim, bướm; Thực vật: nhiều loài đặc trưng của rừng mưa nhiệt đới như Trường, Chai, Thị, Bình Linh, Gáo, Dầu …. + Cảnh quan: sinh cảnh rừng tự nhiên, xen lẫn một số diện tích rừng trồng bên cạnh hồ Bà Hào với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.			
1.3	Khu DLST ven hồ Bà Hào 1	Ven hồ Bà Hào, Khoảnh 4,6,7; Tiểu khu 125; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	231,38 ha	- Hiện trạng quản lý: Chưa tổ chức bất kỳ hoạt động du lịch sinh thái nào tại khu vực này. Chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 60,26 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 156,19 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 4,32 ha; Rừng hỗn giao núi đất (HG) 3,37 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 3,37 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,28 ha; Diện tích khác (DTK) 3,59 ha.	Phát triển thành Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp.	Sau năm 2030	Cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				+ Đa dạng sinh học: Hệ động vật phong phú với các loài phổ biến như: Heo rừng, khỉ, chồn, các loài chim, bướm…; Thực vật: nhiều loài đặc trưng của rừng mưa nhiệt đới như Trường, Chai, Thị, Bình Linh, Gáo, Dầu …. + Cảnh quan: sinh cảnh rừng tự nhiên, xen lẫn một số diện tích rừng trồng bên cạnh hồ Bà Hào với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.			
1.4	Khu DLST ven hồ Bà Hào 2	Khoảnh 6 tiểu khu 110; khoảnh 4 tiểu khu 116; khoảnh 1 tiểu khu 125, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	226,6 ha	- Hiện trạng quản lý: Chưa tổ chức bất kỳ hoạt động du lịch sinh thái nào tại khu vực này. Chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 21,28 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 179 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 9,65 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 10,87 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 5,04 ha; Diện tích khác (DTK) 0,76 ha. + Đa dạng sinh học: Hệ động vật phong phú với các loài phổ biến như: Heo rừng, khỉ, chồn, các loài chim, bướm…; Thực vật: nhiều loài đặc trưng của rừng mưa nhiệt đới như Trường, Chai, Thị, Bình Linh, Gáo, Dầu …. + Cảnh quan: sinh cảnh rừng tự nhiên, xen lẫn	Phát triển thành Khu du lịch tổng hợp.	Sau năm 2030	Cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				một số diện tích rừng trồng bên cạnh hồ Bà Hào với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.			
1.5	Khu DLST ven hồ Bà Hào 3	Khoảnh 5, 6 tiểu khu 116, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	217,08 ha	- Hiện trạng quản lý: Chưa tổ chức bất kỳ hoạt động du lịch sinh thái nào tại khu vực này. Chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 87,68 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 108,13 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 8,54 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 9,94 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 2,5 ha; Diện tích khác (DTK) 0,29 ha. + Đa dạng sinh học: Hệ động vật phong phú với các loài phổ biến như: Heo rừng, khỉ, chồn, các loài chim, bướm…; Thực vật: nhiều loài đặc trưng của rừng mưa nhiệt đới như Trường, Chai, Thị, Bình Linh, Gáo, Dầu …. + Cảnh quan: sinh cảnh rừng tự nhiên, xen lẫn một số diện tích rừng trồng bên cạnh hồ Bà Hào với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.	Phát triển thành Khu du lịch sinh thái tổng hợp.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc Cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
1.6	Khu DLST ven hồ Bà Hào 4	Khoảnh 8 tiểu khu 116, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	115,18 ha	- Hiện trạng quản lý: Chưa tổ chức bất kỳ hoạt động du lịch sinh thái nào tại khu vực này. Chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 96,46 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 14,46 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 1,8 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 1,11 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 0,46 ha; Diện tích khác (DTK) 0,9 ha. + Đa dạng sinh học: Hệ động vật phong phú với các loài phổ biến như: Heo rừng, khỉ, chồn, các loài chim, bướm…; Thực vật: nhiều loài đặc trưng của rừng mưa nhiệt đới như Trường, Chai, Thị, Bình Linh, Gáo, Dầu …. + Cảnh quan: sinh cảnh rừng tự nhiên, xen lẫn một số diện tích rừng trồng bên cạnh hồ Bà Hào với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.	Phát triển thành Khu du lịch sinh thái tổng hợp.	Sau năm 2030	Cho thuê môi trường rừng
1.7	Khu vườn thực vật và vườn dược liệu	Khoảnh 1, 2, 3, 4 tiểu khu 126, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	342,88 ha	- Hiện trạng quản lý: Chưa tổ chức bất kỳ hoạt động du lịch sinh thái nào tại khu vực này. Chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. Năm 2017 Khu Bảo tồn đã lập dự án đầu tư phát triển Vườn thực vật nhưng đến nay chưa được phê duyệt và triển khai thực hiện.	Phát triển thành Khu du lịch sinh thái.	2026 – 2030	Cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				- Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng giàu (TXG) 88,57 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 168,96 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 5,1 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 58,74 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 0,9 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 1,05 ha; Diện tích khác (DTK) 19,56 ha. + Đa dạng sinh học: Hệ động vật phong phú với các loài phổ biến như: Heo rừng, khỉ, chồn, các loài chim, bướm…; Thực vật: nhiều loài đặc trưng của rừng mưa nhiệt đới như dầu song nàng, chò chai, sến mủ, táu nước, gõ mật, trai, sến Nam bộ …. + Cảnh quan: sinh cảnh rừng tự nhiên, xen lẫn một số diện tích rừng trồng bên cạnh hồ Bà Hào với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.			
1.8	Cơ sở vui chơi giải trí tại hồ Sen	Khoảnh 2 tiểu khu 126, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	10,47 ha	- Hiện trạng quản lý: Chưa tổ chức bất kỳ hoạt động du lịch sinh thái nào tại khu vực này. Chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 3,61 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,37	Phát triển thành Khu du lịch sinh thái tổng hợp.	2026 – 2030	Cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				ha; Diện tích khác (DTK) 6,49 ha + Đa dạng sinh học: Hệ động vật phong phú với các loài phổ biến như: các loài chim, bướm…; Thực vật: Chủ yếu là rừng trồng gỗ với các loài cây chủ yếu như Điều, xoài và keo …. + Cảnh quan: Hệ sinh thái bên cạnh hồ Bà Hào với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái, hiện chỉ có một số nhà dân sống ven tuyến đường DT761.			
1.9	Trung tâm Sinh thái-Văn hóa-Lịch sử Chiến khu Đ	Khoảnh 2 tiểu khu 126, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	14,33 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn hiện đang tổ chức các dịch vụ vui chơi, giải trí các trò chơi vận động ngoài trời, tổ chức sự kiện. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Diện tích khác (DTK) 14,33 ha + Đa dạng sinh học: Hệ động và thực vật phong phú + Cảnh quan: Các công trình văn hóa nghệ thuật quanh hồ Bà Hào, hồ sen với phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Khu nhà nghỉ gồm 9 phòng nghỉ; khu nhà làm và hội trường phục vụ hội họp các hội nghị; nhà vệ sinh; đường lát đá trong khuôn viên; Bãi đỗ xe; khu vui chơi; cắm trại; khu vực	Phát triển thành Khu tham quan, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng, tổ chức hội nghị hội thảo.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc Hợp tác liên kết

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				teambuilding; khu vườn tượng với 60 bức tượng thể hiện các chủ đề khác nhau. - Hiện trạng dịch vụ, sản phẩm du lịch: du lịch nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái hồ, các dịch vụ vui chơi giải trí, dịch vụ hội nghị, hội thảo, dịch vụ ẩm thực. - Hiện trạng về lượng khách, doanh thu: Tuy đây là điểm thu hút khách du lịch tại Khu Bảo tồn nhưng lượng khách lưu trú vẫn không cao vì chưa có điểm nhấn để giữ khách du lịch. - Hiện trạng về việc xử lý chất thải, nước thải: Được đầu tư thùng rác đặt tại các điểm trong khu vực			
1.10	Điểm du lịch sinh thái hồ Sen	Khoảnh 2 tiểu khu 126, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	14,9 ha	- Hiện trạng quản lý: Chủ yếu là quản lý bảo vệ và các hoạt động duy tu, bảo dưỡng đập hồ nước. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Diện tích khác (DTK) 14,9 ha + Đa dạng sinh học: Hệ động vật chủ yếu là một số loài thủy sinh. Thực vật: Có các loại Sen + Cảnh quan: Hồ sen lấp ló bên cạnh hồ nước Bà Hào rộng lớn tạo nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.	Phát triển thành Khu du lịch sinh thái hồ và vui chơi giải trí.	2026 – 2030	Cho thuê môi trường rừng
1.11	Điểm du lịch mặt nước hồ Bà Hào	Khoảnh 2 tiểu khu 126, xã Trị An,	374,65 ha	- Hiện trạng quản lý: Chủ yếu là quản lý bảo vệ và các hoạt động duy tu, bảo dưỡng đập hồ nước.	Phát triển thành Khu du lịch sinh thái	Sau năm 2030	Tự tổ chức, hợp tác liên kết hoặc Cho thuê

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
		tỉnh Đồng Nai.		- Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Diện tích khác (DTK) 374,65 ha. + Đa dạng sinh học: Hệ động vật chủ yếu là một số loài thủy sinh. Thực vật: Có các loại Sen, cỏ trấp… + Cảnh quan: Hồ nước Bà Hào rộng lớn tạo nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa có các công trình phục vụ du lịch sinh thái.	hồ và vui chơi giải trí tổng hợp.		môi trường rừng
2	Khu nuôi động vật bán hoang dã (Safari)	Khoảnh 1 tiểu khu 26200, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	412,51 ha	- Hiện trạng quản lý: Đây là diện tích được quy hoạch là rừng sản xuất và giao cho xã quản lý. Năm 2020, đã được giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Khu bảo tồn để quản lý, sử dụng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 80,52 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 280,26 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 34,18 ha; Diện tích khác (DTK) 17,55 ha. + Đa dạng sinh học: Hệ động vật phong phú với các loài phổ biến như: Heo rừng, khỉ, chồn …; Thực vật: Dầu, bằng lăng, gõ đỏ, giáng hương, cây thảo dược như mật nhận, sâm cau …. + Cảnh quan: sinh cảnh rừng đẹp tiếp giáp với hồ Trị an, vị trí địa lý, giao thông đi lại thuận	Phát triển thành điểm du lịch sinh thái rừng, ven hồ gắn với các hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học.	Sau năm 2030	Tự tổ chức Cho thuê môi trường rừng Hợp tác liên kết

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				tiện có thể kết nối với nhiều tuyến, điểm du lịch trong và ngoài Khu Bảo tồn. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa được đầu tư.			
3	Di tích Trung ương Cục miền Nam	Khoảnh 2, 8 tiểu khu 33; khoảnh 5 tiểu khu 39; khoảnh 2 tiểu khu 51; khoảnh 1, 2, 4 tiểu khu 56; khoảnh 1, 2, 3 tiểu khu 80, xã Phú Lý, tỉnh Đồng Nai.	361,02 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu bảo tồn đang quản lý theo quy định của Luật di sản Văn hóa kết hợp phát triển du lịch theo hình thức dẫn tour vào thăm quan. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 10 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 312,46 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 26,25 ha; Rừng tre, nứa núi đất (TN) 1,48 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 1,97 ha; Diện tích khác (DTK) 8,86 ha. + Đa dạng sinh học: Động vật có Voi, bò tót, các loài chim đặc hữu... Thực vật: Dầu, cây cầy, Gõ đỏ... + Cảnh quan: cảnh quan kiến trúc tại Di tích Trung ương Cục miền Nam (1961-1962) với các công trình như: Nhà bia chính, Nhà lưu niệm Trung ương Cục, tượng đài chiến sỹ, Nghĩa trang liệt sĩ và 11 nhà bia của các ban ngành thuộc Trung ương Cục. Sinh cảnh rừng tự nhiên với nhiều loài động thực vật đa dạng khác nhau, có nhiều cây cổ thụ và các tuyến đường mòn, con suối, tuyến đường diễn giải môi trường tạo thuận lợi cho phát triển du lịch sinh thái, du lịch về nguồn.	Bảo tồn phát huy giá trị di tích văn hóa, lịch sử nhằm giáo dục truyền thống cách mạng, phục vụ khách tham quan, sinh hoạt truyền thống, về nguồn, xây dựng điểm tham quan du lịch sinh thái.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc Hợp tác liên kết

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				- Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Điểm được đầu tư xây dựng nhà vệ sinh, nhà tắm, nhà ăn. Được đầu tư lát đá và bê tông đường đi bộ, đầu tư trùng tu xây dựng các công trình di tích lịch sử (gồm: Nhà bia chính, Nhà lưu niệm Trung ương Cục, tượng đài chiến sỹ, Nghĩa trang liệt sĩ và 11 nhà bia của các ban ngành thuộc Trung ương Cục). - Hiện trạng dịch vụ, sản phẩm du lịch: du lịch sinh thái rừng, giáo dục môi trường, giáo dục truyền thống cách mạng, dịch vụ ẩm thực. - Hiện trạng về lượng khách, doanh thu: khách tới với Trung ương Cục và Khu uỷ miền Đông chiếm số lượng lớn khách tới với Khu Bảo tồn, tuy nhiên lượng khách chủ yếu là khách về nguồn, tìm hiểu lịch sử, cách mạng chiến đến 90%. - Hiện trạng về việc xử lý chất thải, nước thải: được đầu từ thùng rác đặt ở nhiều điểm tại khu di tích.			
4	Di tích Khu ủy miền Đông Nam bộ	Khoảnh 5, 6 tiểu khu 129, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	228,85 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn đang quản lý theo quy định của Luật di sản Văn hóa kết hợp phát triển du lịch theo hình thức dẫn tour vào thăm quan. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng giàu (TXG) 4,61 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 16,27 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 151,5 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá	Bảo tồn phát huy giá trị di tích văn hóa, lịch sử nhằm giáo dục truyền thống cách mạng, phục vụ khách tham quan, sinh hoạt truyền thống, về	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc Hợp tác liên kết

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				rừng nghèo kiệt (TXK) 53,16 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 0,75 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,46 ha; Diện tích khác (DTK) 2,1 ha. + Đa dạng sinh học: Động vật: bò tót, gà lôi hông tía...; Thực vật: Dầu, bằng lăng, gõ...và các loài cây thảo dược + Cảnh quan: Đây là Di tích Lịch sử - Văn hoá cấp quốc gia với các hiện vật được lưu giữ lại. Hệ thống giao thông hào được phân làm ba tuyến: tuyến phòng thủ vòng ngoài, tuyến phòng phủ vòng trong và tuyến nội bộ phục vụ cho hoạt động, chiến đấu. Nhiều đoạn giao thông hào được nối thông vào cửa hầm địa đạo. Hệ thống địa đạo liên hoàn nối thông giữa tất cả các dãy nhà làm việc với nhau và có tổng chiều dài hơn 264,5m. Ngoài ra, di tích căn cứ Khu uỷ miền Đông Nam bộ được bao bọc tứ phía là rừng tự nhiên với nhiều loài động thực vật đa dạng khác nhau, có nhiều cây cổ thụ và các tuyến đường mòn, con suối, tuyến đường diễn giải môi trường tạo thuận lợi cho phát triển du lịch sinh thái, du lịch về nguồn. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Được đầu tư xây dựng khu nhà ăn 2 tầng, nhà bếp, khu nhà vệ sinh, bãi đỗ xe. Đầu tư xây dựng nhà trưng bày hiện vật, nhà tưởng niệm, trùng tu xây dựng các công trình di tích. - Hiện trạng dịch vụ, sản phẩm du lịch: du lịch sinh thái rừng, giáo dục môi trường, giáo dục truyền thống cách mạng, dịch vụ ẩm thực. - Hiện trạng về lượng khách, doanh thu: khách	nguồn, xây dựng điểm tham quan du lịch sinh thái.		

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				tới với Trung ương Cục và Khu uỷ miền Đông chiếm số lượng lớn khách tới với Khu Bảo tồn, tuy nhiên lượng khách chủ yếu là khách về nguồn, tìm hiểu lịch sử, cách mạng chiến đến 90%. - Hiện trạng về việc xử lý chất thải, nước thải: được đầu từ thùng rác đặt ở nhiều điểm tại khu di tích.			
5	Khu Chứng tích chiến tranh	Khoảnh 6 tiểu khu 80; khoảnh 1 tiểu khu 93, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	97,36 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn đang quản lý theo quy định của Luật di sản Văn hóa kết hợp phát triển du lịch theo hình thức dẫn tour vào thăm quan. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 4,93 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 32,57 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 2,8 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 28,47 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 20,71 ha; Diện tích khác (DTK) 7,88 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật: Bò tót, chim, gà...; Thực vật: cây sao, dầu... + Cảnh quan: khu rừng tự nhiên với sinh cảnh đẹp. - Hiên trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa được đầu tư.	Hiện trạng về việc xử lý chất thải, nước thải: được đầu từ thùng rác đặt ở nhiều điểm tại khu di tích.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết.
6	Địa đạo Suối Linh	Khoảnh 6 tiểu khu 145, xã Trị An,	103,78 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn đang quản lý theo quy định của Luật di sản Văn hóa kết hợp phát triển du lịch theo hình	Xây dựng sản phẩm du lịch văn hóa,	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc Hợp tác liên kết.

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
		tỉnh Đồng Nai.		thức dẫn tour vào thăm quan. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: - Hiện trạng loại đất loại rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 12,44 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 68,11 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 23,23 ha - Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật: Voọc, khỉ, các loài bò sát...; Thực vật: Cây Dầu, cây trường, cây Gõ mật... - Cảnh quan: các miệng hầm địa đạo được trùng tu bảo vệ bởi các nhà mái che bao quanh là rừng tự nhiên với nhiều loài động thực vật quý hiếm khác nhau. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Được đầu tư tu sửa cấp thiết 12 miệng hầm địa đạo và các mái che miệng hầm.	du lịch sinh thái rừng, du lịch vui chơi giải trí.		
7	Thác Ràng	Khoảnh 7 tiểu khu 36, khoảnh 1 tiểu khu 52; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	18,04 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng loại đất loại rừng: Rừng hỗn giao núi đất (HG) 17,72 ha; Diện tích khác (DTK) 0,32 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật có Voi, culi, Nai, chồn, chim, bướm...; Thực vật: rừng tre, nứa, gõ mật... + Cảnh quan: Phong cảnh trữ tình với điểm nổi bật có thác Ràng có nước chảy quanh năm, địa điểm nằm trong rừng tự nhiên có nhiều loài	Tạo điểm tham quan du lịch cho du khách.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết, cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				động thực vật quý hiếm, có nhiều cây cổ thụ cùng với đó là sinh cảnh rừng tre nứa thuần loài tạo ra cảnh đẹp mê lòng người. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: chưa được đầu tư			
8	Công viên Đá	Khoảnh 5 tiểu khu 157; khoảnh 4, 6 tiểu khu 159; khoảnh 1, 3 tiểu khu 163, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	111,48 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 2,85 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 62,86 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 3,98 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 18,24ha; Rừng hỗn giao núi đất (HG) 6,4 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 1,78 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 5,97 ha; Diện tích khác (DTK) 9,4 ha. + Đa dạng sinh học: Động vật: Khỉ, chồn, cheo cheo, chim, bướm...; Thực vật: cây dầu, cây ăn trái Xoài, Điều… + Cảnh quan: với cảnh quan thiên nhiên, những cánh rừng hùng vĩ, nằm cạnh khu rừng tự nhiên và ven suối, có nhiều khối đá lớn, nhỏ với đa dạng hình thù kỳ thú, đẹp mắt xếp chông lên nhau xen lẫn với khoảng đất được phát triển cây ăn quả. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa được đầu tư.	Xây dựng thành điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí gắn với du lịch miệt vườn.	Sau năm 2030	Tự tổ chức, hợp tác liên kết hoặc Cho thuê môi trường rừng.
9	Sinh cảnh	Khoảnh 6, 7,	186,48 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là	Phát triển	Sau năm	Tự tổ chức,

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	Đồng 4	8, 9, 10, 11 tiểu khu 130, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.		quản lý bảo vệ rừng. - Hiện trạng rừng và đa dạng sinh học, địa hình, cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 26,06 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 6,1 ha; Rừng hỗn giao núi đất (HG) 1,63 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 98,18 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 17,83 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,31 ha; Diện tích khác (DTK) 36,37 ha. + Đa dạng sinh học: Động vật: bò tót, chồn, gà lôi, heo rừng...; Thực vật: sao, dầu, chò, gõ… + Cảnh quan: rừng tự nhiên với nhiều loài cây khác nhau, có suối chảy qua, các tuyến đường mòn nối với nhiều điểm du lịch trong Khu Bảo tồn. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa được đầu tư.	thành khu nghỉ dưỡng sinh thái Phục hồi và phát triển cánh đồng cỏ, trảng cỏ tự nhiên nhằm tạo nguồn thức ăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các loài động vật hoang dã dễ dàng tiếp cận, sinh trưởng và phát triển và thu hút các loài động vật để phát triển điểm quan sát thú ban đêm cho khách du lịch.	2030	hợp tác liên kết hoặc Cho thuê môi trường rừng.
10	Sinh Cảnh Bàu Sắn	Khoảnh 3 tiểu khu 136; khoảnh 1, 4, 6 tiểu khu 141 xã Trị	130,93 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng loại đất loại rừng: Rừng lá rộng	Phát triển thành khu vực đồng cỏ tập trung vừa tạo nguồn	Sau năm 2030	Tự tổ chức, hợp tác liên kết hoặc Cho thuê môi trường rừng.

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
		An, tỉnh Đồng Nai.		thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 8,7 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 74,6 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 6,52 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 40,64 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,31 ha; Diện tích khác (DTK) 0,16 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật: bò tót, heo chồn, các loài chim...; Thực vật: mít nài, gõ mật, tràm... + Cảnh quan: cảnh quan chủ yếu là trảng cỏ rừng trồng, cây bụi - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	thức ăn, đi lại dễ dàng, thuận tiện sinh trưởng và phát triển để bảo tồn hệ động vật rừng, vừa phục vụ khách du lịch tham quan theo hình thức dẫn tour.		
11	Sinh cảnh Hồng Thập Tự	Khoảnh 4 tiểu khu 114, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	164,48 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng loại đất loại rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 78,79 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 25,37 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 1,15 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 45,51 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 2,01 ha; Diện tích khác (DTK) 11,65 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật chủ yếu là các loài thú móng guốc như nai, hoẵng,…Thực vật: Chò, dầu, lòng mang, trường... + Cảnh quan: nương rẫy, rừng thường xanh, có	Phát triển đồng cỏ vừa tạo nguồn thức ăn, đi lại dễ dàng, thuận tiện sinh trưởng và phát triển để bảo tồn hệ động vật rừng, vừa phục vụ khách du lịch tham quan.	Sau năm 2030	Tự tổ chức, hợp tác liên kết hoặc Cho thuê môi trường rừng.

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				suối chảy qua. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư			
12	Sinh Cảnh Trảng Thùng Phi	Khoảnh 3 tiểu khu 78 xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	143,64 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng loại đất loại rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 14,27 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 1,05 ha; Rừng hỗn giao núi đất (HG) 93,56 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 28,73 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 2,33 ha; Diện tích khác (DTK) 3,7 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật: voi, bò tót, heo rừng, các loài chim; Thực vật: tre nưa, gõ, chò, sao... + Cảnh quan: sinh cảnh chủ yếu là trảng cỏ, rừng tự nhiên với các hệ sinh thái khác nhau. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: Chưa được đầu tư	Khôi phục và phát triển khu hệ động vật trong khu vực, tạo điều kiện thuận lợi cho các loài động vật di chuyển qua lại dễ dàng giữa 2 vùng bảo vệ (Vườn Quốc gia Cát Tiên và Khu Bảo tồn).	Sau năm 2030	Tự tổ chức, hợp tác liên kết hoặc Cho thuê môi trường rừng.
13	Trung tâm cứu hộ bảo tồn động vật hoang dã	Khoảnh 1, 3, 5 tiểu khu 138, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	240,31 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 0,29 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 211,29 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 26,36 ha; Diện tích khác (DTK) 2,37 ha.	Phát triển thành trung tâm cứu hộ, nhân giống các loại động vật nhằm bổ sung cho tính đa dạng hệ sinh thái trong Khu	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				+ Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật: các loài chim, gà rừng, cu li...; Thực vật: trai lý, thành ngạnh, dâu ta, mít nài.... + Cảnh quan: Là điểm tiếp giáp giữa rừng tự nhiên và hồ Trị An, tại đây hiện đang ao cá nhân nuôi giống thuỷ sản, khu chuồng trại bảo tồn động vật hoang dã. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Chưa được đầu tư	Bảo tồn và phục vụ khách du lịch tham quan, nghiên cứu.		
14	Vườn bảo tồn và Phát triển cây thuốc quốc gia Đông Nam bộ	Khoảnh 1, 4, 6, 7 tiểu khu 147, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	176,89 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 92,71 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 34,56 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 46,33 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 2,4 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,12 ha; Diện tích khác (DTK) 0,77 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật: gà, chim, bò, bò sát...; Thực vật: dầu, chò, gõ... + Cảnh quan: Rừng trồng, rừng thường xanh. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Xây dựng và phát triển vườn cây thuốc, tạo điểm tham quan du lịch	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc cho thuê môi trường rừng
15	Tại khu vực ven sông Bé có 3 điểm dưới đây		1.892,87 ha				
15.1	Khu vực ven sông Bé 1	Khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7	794,33ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ.	Phát triển thành khu du	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc cho thuê

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
		tiểu khu 123, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.		- Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 315,1 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 49,8 ha; Rừng hỗn giao núi đất (HG) 40,72 ha;Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 270,82 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 5,23 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 29,64 ha; Diện tích khác (DTK) 83,02 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Về động vật: các loài thú móng guốc như bò tót, heo rừng, nay và chim các loại...; Thực vật: giáng hương, bằng lăng, cây nhàu, ngành ngạnh, cây có múi các loại. + Cảnh quan: Rừng tự nhiên, vườn cây ăn trái dọc ven bờ Sông bé. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	lịch cộng đồng theo mô hình homestay, farmstay…		môi trường rừng
15.2	Khu vực ven sông Bé 2	Khoảnh 8 tiểu khu 132; khoảnh 3, 5 tiểu khu 141; khoảnh 3 tiểu khu 145; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	504,01 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 7,91 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 109,31 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 39,28 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 223,45 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 41,24 ha; Diện	Phát triển thành khu du lịch cộng đồng theo mô hình homestay, farmstay…	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				tích có cây tái sinh (DTTS) 24,15 ha; Diện tích khác (DTK) 58,67 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Về động vật: các loài thú móng guốc như bò tót, heo rừng, nay và chim các loại...; Thực vật: giáng hương, bằng lăng, cây nhàu, ngành ngạnh, cây có múi các loại. + Cảnh quan: Rừng tự nhiên, vườn cây ăn trái dọc ven bờ Sông bé. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư			
15.3	Khu vực ven sông Bé 3	Khoảnh 4, 5 tiểu khu 152; khoảnh 1, 3, 5, 6 tiểu khu 156, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	594,53 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 156,95 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 54,94 ha; Rừng hỗn giao núi đất (HG) 2,85 ha;Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 253,72 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 43,45 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,6 ha; Diện tích khác (DTK) 82,02 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Về động vật: các loài thú móng guốc như bò tót, heo rừng, nay và chim các loại...; Thực vật: giáng hương, bằng lăng, cây nhàu, ngành ngạnh, cây có múi các loại. + Cảnh quan: Rừng tự nhiên, vườn cây ăn trái dọc ven bờ Sông bé. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ	Phát triển thành khu du lịch cộng đồng theo mô hình homestay, farmstay…	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				thuật: chưa được đầu tư			
16	Tại khu vực ven hồ Trị An có 17 điểm dưới đây		3.842,05 ha				
16.1	DLST ven hồ Trị An 1	Khoảnh 5 tiểu khu 125, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	96,34 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 82,36 ha; Diện tích khác (DTK) 13,98 ha + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng
16.2	DLST ven hồ Trị An 2	Khoảnh 6, 7 tiểu khu 125, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	116,56 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 28,98 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 23,45 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 53,46 ha; Diện tích khác (DTK) 10,67 ha.	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				+ Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư			
16.3	DLST ven hồ Trị An 3	Khoảnh 1, 2 tiểu khu 138, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	102,82 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 15,83 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 19,79 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 55,65 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 1,23 ha; Diện tích khác (DTK) 10,32 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				thuật: chưa được đầu tư			
16.4	DLST ven hồ Trị An 4	Khoảnh 3, 5, 6 tiểu khu 138; khoảnh 1 tiểu khu 147, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	573,98 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng giàu (TXG) 331,52 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 133,94 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 24,2 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 68,78 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 3,03 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 1,42 ha; Diện tích khác (DTK) 11,09 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	2026 -2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng
16.5	DLST ven hồ Trị An 5	Khoảnh 6, 7 tiểu khu 147, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	17,02 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 16,48 ha; Diện tích khác (DTK) 0,54 ha.	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				+ Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	vụ khách du lịch và du lịch homestay.		
16.6	DLST ven hồ Trị An 6	Khoảnh 6 tiểu khu 147, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	181,24 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 112,33 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 19,31 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 6,2 ha; Diện tích khác (DTK) 43,4 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
16.7	DLST ven hồ Trị An 7	Khoảnh 3, 4 tiểu khu 147, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	177,45 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 10,34 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 91,11 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 29,31 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 24,99 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 2,28 ha; Diện tích khác (DTK) 19,42 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng
16.8	DLST ven hồ Trị An 8	Khoảnh 2, 3, 5 tiểu khu 147, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	371,14 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng giàu (TXG) 4,79 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 62,2 ha; Rừng lá rộng thường xanh	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 116,04 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 103,02 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 77,18 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 3,82 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,44 ha; Diện tích khác (DTK) 3,65 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	lịch homestay.		
16.9	DLST ven hồ Trị An 9	Khoảnh 8 tiểu khu 147; khoảnh 1, 3, 5 tiểu khu 160, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	414,03 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 38,65 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 193,6 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 113,65 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 52,96 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 1,1 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 0,38 ha; Diện tích khác (DTK) 13,69 ha.	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				+ Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư			
16.10	DLST ven hồ Trị An 10	Khoảnh 4, 7 tiểu khu 160, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	111,67 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 99,79 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 4,6 ha; Diện tích khác (DTK) 7,28 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng
16.11	DLST ven hồ Trị An 11	Khoảnh 2 tiểu khu 160,	63,53 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ.	Phát triển thành khu	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
		xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.		- Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 60,49 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 1,67 ha; Diện tích khác (DTK) 1,37 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.		liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng
16.12	DLST ven hồ Trị An 12	Khoảnh 8, 9 tiểu khu 160, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	161,81 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 74,65 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 45,59 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 23,82 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 16,14 ha; Diện tích khác (DTK) 1,61 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư			
16.13	DLST ven hồ Trị An 13	Khoảnh 2, 3 tiểu khu 168, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	384,73 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu Bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng giàu (TXG) 58,72 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 196,88 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 78,07 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 44,39 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 1,47 ha; Diện tích khác (DTK) 5,2 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	2026 -2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng
16.14	DLST ven hồ	Khoảnh 5, 6	325,2 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu	Phát triển	2026 -2030	Tự tổ chức

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	Trị An 14	tiểu khu 168, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.		bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng giàu (TXG) 81,08 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 205,69 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 8,47 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 12,61 ha; Diện tích khác (DTK) 17,35 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.		hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng
16.15	DLST ven hồ Trị An 15	Khoảnh 2 tiểu khu 171, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	220,84 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng trung bình (TXB) 16,47 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 144,7 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 48,04 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 7,67 ha; Diện tích khác (DTK) 3,96 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư			
16.16	DLST ven hồ Trị An 16	Khoảnh 2 tiểu khu 171, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	331,55 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 248,12 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 37,71 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 35,23 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 3,41 ha; Diện tích khác (DTK) 7,08 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
16.17	DLST ven hồ Trị An 17	Khoảnh 4 tiểu khu 172, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	192,14 ha	- Hiện trạng về mô hình tổ chức, quản lý: Khu bảo tồn chủ yếu là quản lý bảo vệ. - Hiện trạng rừng, tài nguyên đa dạng sinh học và cảnh quan: + Hiện trạng rừng: Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo (TXN) 99,98 ha; Rừng lá rộng thường xanh và nửa rụng lá rừng nghèo kiệt (TXK) 45,19 ha; Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 18,8 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 20,69 ha; Diện tích có cây tái sinh (DTTS) 1,33 ha; Diện tích khác (DTK) 6,15 ha. + Hiện trạng đa dạng sinh học: Thành phần thực vật chủ yếu là các loài như: Sao đen, dầu, giáng hương, điều, xoài...; Động vật chủ yếu là các loài chim, một số loài thú móng guốc như heo rừng và nai. + Cảnh quan: rừng tự nhiên, rừng trồng xung quanh hồ Trị An, mặt nước hồ Trị An rộng lớn liền kề nên phong cảnh hữu tình, hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư về lĩnh vực du lịch. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: chưa được đầu tư	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi, giải trí, ẩm thực phục vụ khách du lịch và du lịch homestay.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng
17	Văn phòng Khu Bảo tồn	(toạ độ VN2000 X:423.554 Y:1.228.924) Xã Trị An, Tỉnh Đồng Nai.	11,5 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn đang sử làm trụ sở văn phòng Khu Bảo tồn, nhà khách. - Hiện trạng rừng: Toàn bộ là đất khác, nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng. - Cảnh quan: đây là nơi làm việc của các cán bộ viên chức Khu Bảo tồn. Nhà khách Mã Đà với hệ thống phòng nghỉ được trang bị đầy đủ tiện nghi phục vụ khách tham quan. - Hiện trạng cơ sở vật chất, cơ sở kỹ thuật: Khu	Phát triển du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, du lịch chuyên đề, du lịch hội nghị hội thảo.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				Nhà Khách Mã Đà với dãy nhà khách 2 tầng gồm 23 phòng nghỉ và dãy nhà công vụ được tận dụng làm các phòng nghỉ cho khách du lịch. - Nhà hàng nón lá là nơi phục vụ khách du lịch ăn uống với 2 tầng có nhà vệ sinh, nhà bếp. - Hiện trạng dịch vụ, sản phẩm du lịch: du lịch nghỉ dưỡng, hội nghị, hội thảo, dịch vụ ẩm thực, giáo dục môi trường. - Hiện trạng về lượng khách, doanh thu: vì là điểm trung tâm và đây là điểm nhà hàng ăn uống, khách đặt dịch vụ qua Khu Bảo tồn sẽ ăn uống chủ yếu tại đây. Những khách lưu trú sẽ ở tại Nhà khách Mã Đà chiếm lượng lớn khách lưu trú tại Khu Bảo tồn. - Tuy nhiên đây chỉ là điểm dừng chân của khách để tới với những điểm khác và ăn uống tại đây mà chưa thực sự có sản phẩm du lịch thu hút khách. - Hiện trạng về việc xử lý chất thải, nước thải: rác thải được nhà máy xử lý rác thải tiến hành thu gom định kỳ.			
18	Vườn ươm và hồ vườn ươm	Tọa độ VN2000 X:424.590 Y:1.229.409 Xã Trị An, Tỉnh Đồng Nai.	33,8 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn đang quản lý - Hiện trạng loại đất loại rừng: Chủ yếu là diện tích mặt nước (MN), ngoài quy hoạch 3 loại rừng. - Cảnh quan: cảnh quan hữu tình, có hồ nằm cạnh đường tỉnh 761 tạo sự thuận lợi cho việc di chuyển. - Hiện trạng về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: Đầu tư khu vườn ươm nhân nuôi, ươm giống cây	Phát triển thành khu nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, giáo dục môi trường và du lịch chuyên đề.	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				- Hiện trạng dịch vụ, sản phẩm du lịch: hoạt động giáo dục môi trường, nghiên cứu khoa học. - Hiện trạng về lượng khách, doanh thu: Khu Bảo tồn đã tạo thành một điểm trong chương trình tham quan của du khách, nhằm tăng tính hấp dẫn và đa dạng hoá loại hình du lịch. Tuy nhiên đây là điểm tạo nguồn cây giống cho các dự án trồng rừng của Khu Bảo tồn nên chưa thực sự thu hút khách, vì vậy lượng khách tới với điểm còn rất ít, chủ yếu là khách đi theo tour, tuyến. - Hiện trạng về việc xử lý chất thải, nước thải: rác thải được thu gom đến nơi quy định.			
19	Điểm du lịch xưởng đũa và Lâm trường Vĩnh An	Xưởng đũa: (VN2000 X:436.390 Y:1.252.669) Nhà làm việc lâm trường Vĩnh An: (VN2000 X:435.910 Y:1.252.119) Xã Trị An, Tỉnh Đồng Nai.	5,78 ha (bao gồm: Xưởng đũa: 4,78 ha và Lâm trường Vĩnh An (cũ): 1 ha)	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn đang quản lý diện tích này nằm ngoài 3 loại rừng. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: Chưa được đầu tư.	Phát triển thành điểm sản xuất các hàng thủ công mỹ nghệ và các sản phẩm địa phương	Sau năm 2030	Tự tổ chức hoặc hợp tác liên kết
20	Khu vực Quy hoạch Bến tàu số 1	Tiểu khu 179, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	25,39 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn đang quản lý - Hiện trạng rừng: Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 8,4 ha; Diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng (DTR) 3,82 ha; Diện	Phát triển thành các điểm bến tàu	Sau năm 2030	Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				tích khác (DTK) 13,17 ha. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: Chưa được đầu tư - Hiện trạng dịch vụ, sản phẩm du lịch: chưa có sản phẩm du lịch.			
21	Khu vực Quy hoạch Bến tàu số 2	Tiểu khu 138, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.	8,15 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn đang quản lý - Hiện trạng rừng: Rừng gỗ trồng núi đất (TG) 8,15 ha. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: Chưa được đầu tư	Phát triển thành các điểm bến tàu	Sau năm 2030	Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành
22	Trung tâm Thủy sản cũ và bến tàu	Ấp Vĩnh An 8, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	2,67 ha	- Hiện trạng quản lý: Khu Bảo tồn đang quản lý diện tích 2,67 ha - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất và kỹ thuật: Chưa được đầu tư	Phát triển sản phẩm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng	Sau năm 2030	Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành
23	Điểm du lịch Hồ Trị An và các đảo trên hồ	Mặt nước hồ Trị An và các đảo trên hồ, diện tích 32.480,10 ha trong đó có 32.419,41 ha mặt nước và 60,69 ha diện tích 76 đảo trên hồ (đã trừ đi 39,78 ha các đảo nhỏ gắn vào các điểm du lịch ven hồ)	32.480,10 ha (bao gồm: 32.419,41 ha mặt nước và 60,69 ha đất đảo trên hồ)	Phân khu chức năng: Vùng nước nội địa hồ Trị An. - Hiện trạng loại đất loại rừng: Diện tích cây trồng trên các đảo nhỏ và diện tích đất trống, đất ở, đất canh tác cây ngắn ngày và đất cây trồng ăn quả trên các đảo nhỏ là 60,69 ha. Còn lại là diện tích mặt nước 32.419,41 ha. - Hiện trạng đa dạng sinh học: Động vật phong phú về chủng loại với các loài phổ biến như: cá bống, cá lăng, cá chép. Thực vật: Chủ yếu là các loài cây ăn trái như xoài, cam... - Cảnh quan: hồ Trị An là hồ nước ngọt nhân tạo lớn nhất Việt Nam, trên hồ có 76 đảo lớn nhỏ. Bao bọc xung quanh là đồi núi trập trùng, hồ Trị An được điều tiết theo mùa phục vụ cho Nhà máy Thủy điện Trị An, mực nước cao nhất vào mùa mưa ở cao trình 62m vào mùa khô	Phát triển các đảo thành các điểm du lịch nghỉ dưỡng, Tạo điểm tham quan, vui chơi giải trí cho du khách. Mặt nước hồ là không gian trải nghiệm kết hợp các các dịch vụ vui chơi giải trí trên mặt nước	Sau năm 2030	Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành

TT	Tên điểm du lịch	Vị trí	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				mực nước ở cao trình 50m và diện tích thu hẹp lại còn 7.500ha. Hiện nay, có khoảng 1.000 hộ, 5.000 nhân khẩu hiện sống trên bè và khu vực xung quanh giáp hồ Trị An, trong đó Việt kiều Campuchia chiếm khoảng 60%. Đa số người dân có thu nhập thấp, đời sống còn nhiều khó khăn, hoạt động chủ yếu là nghề nuôi trồng và khai thác thủy sản, hàng năm có khoảng 2.500 tấn thủy sản được khai thác từ hồ. - Hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật: chưa được đầu tư - Hiện trạng dịch vụ, sản phẩm du lịch: du lịch sinh thái hồ, du lịch nghỉ dưỡng, dịch vụ vui chơi giải trí, dịch vụ ẩm thực, mua sắm. - Hiện trạng về lượng khách, doanh thu: Đây là điểm thu hút khách du lịch của Khu Bảo tồn, khách đến với hồ Trị An với nhiều loại hình du lịch khác nhau. Tuy nhiên số lượng khách tự phát và khách không đặt dịch vụ qua Khu Bảo tồn chiếm phần lớn. - Hiện trạng về việc xử lý chất thải, nước thải: Đối với khách du lịch đặt dịch vụ qua Khu Bảo tồn rác thải được thu gom về nơi quy định. Tuy nhiên rác thải của khách tự phát và không đặt dịch vụ qua Khu Bảo tồn chưa được quản lý và xử lý hiệu quả. Chính vì điều này đã gây ra áp lực lên hồ Trị An.			

Phụ lục 2. Quy hoạch các tuyến du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai

(Kèm theo Thông báo số: /TB-KBT ngày / /2026 của Khu Bảo tồn)

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
1	Tuyến CKĐ 01: Bà Hào – Km số 7 (đường vào Trung ương Cục) – Trung ương Cục	Các tiểu khu 126, 130, 116, 114, 98, 105, 93, 80, 71, 56; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	23km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp	- Du lịch sinh thái rừng, trải nghiệm và khám phá thiên nhiên. - Du lịch thể thao và khám phá. - Du lịch sinh thái hồ. - Du lịch văn hoá gắn liền với Di tích lịch sử cách mạng. - Các loại hình dịch vụ khác (ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn…)	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
2	Tuyến CKĐ 02: Bè Hai Mạnh (Km10 đường 761) – Khu ủy Miền Đông Nam Bộ	Các tiểu khu 125, 126, 130, 116, 114, 98, 105, 80, 71, 56, 128; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	28km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp	- Du lịch sinh thái rừng, kết hợp khám phá thiên nhiên hoang sơ. - Du lịch thể thao, trải nghiệm bằng thuyền – bè – đi bộ xuyên rừng. - Du lịch văn hóa – lịch sử cách mạng (tham quan Khu ủy Miền Đông Nam Bộ). - Du lịch nghiên cứu, giáo dục môi trường và bảo tồn sinh học. - Các loại hình dịch vụ phụ trợ: nghỉ chân, ẩm thực dân dã, chụp ảnh, hướng dẫn viên, thuê thuyền, trải nghiệm địa phương.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
3	Tuyến CKĐ 03: Tuyến chốt Suối Sai – Di tích Trung ương Cục	Các tiểu khu 130, 128, 119, 132, 123, 141; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	30km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh	- Du lịch sinh thái rừng, trải nghiệm và khám phá thiên nhiên hoang sơ. - Du lịch thể thao, trekking và khám phá đường mòn chiến khu. - Du lịch văn hóa – lịch sử cách	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				thái rừng, cảnh quan đẹp	mạng gắn với Di tích Trung ương Cục. - Du lịch giáo dục môi trường, nghiên cứu sinh thái và đa dạng sinh học. - Dịch vụ bổ trợ: nghỉ chân, ẩm thực dân dã, chụp ảnh, hướng dẫn viên, thuê xe đạp/xe điện		
4	Tuyến CKĐ 04: Be Hai Mạnh (KM 10 đường 761) – Trạm kiểm lâm Đá Dựng – Nhà máy Thủy điện Trị An	Các tiểu khu 129, 123, 132, 141, 145, 152, 156, 159, 163, 130, 128; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	35km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp	- Du lịch sinh thái rừng, trải nghiệm và khám phá thiên nhiên. - Du lịch sinh thái hồ và thủy điện. - Du lịch văn hóa – lịch sử cách mạng gắn với Chiến khu Đ. - Du lịch thể thao ngoài trời: trekking, đạp xe địa hình. - Dịch vụ hỗ trợ: nghỉ chân, ẩm thực dân dã, chụp ảnh, hướng dẫn viên.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
5	Tuyến CKĐ 05: Ngã 3 Cây Cóc – Di tích Địa đạo Suối Linh – Trạm kiểm lâm Cù Đinh – Ngã 3 Cây Cóc	Các tiểu khu 141, 145, 152, 156, 159, 163, 130, 128; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	36km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng, trải nghiệm và khám phá thiên nhiên. - Du lịch thể thao: đạp xe địa hình, trekking, khám phá đường mòn. - Du lịch giáo dục môi trường, bảo tồn thiên nhiên. - Các loại hình dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
6	Tuyến CKĐ 06: Ngã ba Cây Cóc – Trạm Kiểm lâm Cù Đinh – Sân lễ Phước Thành	Các tiểu khu 123, 132, 129, 141, 115, 130, 128; xã Trị An,	25km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn.	- Du lịch sinh thái rừng, trải nghiệm và khám phá thiên nhiên. - Du lịch thể thao: đạp xe địa hình, trekking, khám phá đường mòn.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
		tỉnh Đồng Nai		- Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch giáo dục môi trường, bảo tồn thiên nhiên. - Các loại hình dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.		trường rừng.
7	Tuyến CKĐ 07: Be Hai Mạnh (Km 10 đường 761) – Be 11 – Trung tâm Bà Hào	Các tiểu khu 130, 142, 138, 128, 125, 116, 110; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	20km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng, trải nghiệm và khám phá thiên nhiên. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, nghỉ ngơi giữa không gian thiên nhiên trong lành, hồ nước tự nhiên. - Du lịch sinh thái hồ: quan sát hệ sinh thái hồ, các loài thủy sinh, chim nước và cây cỏ ven hồ. - Du lịch thể thao: đạp xe địa hình, trekking, khám phá đường mòn. - Du lịch giáo dục môi trường, bảo tồn thiên nhiên. - Các loại hình dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
8	Tuyến CKĐ 08: Bà Hào – Trung ương Cục miền Nam	Các tiểu khu 125, 126, 130, 114, 116, 98, 80, 71; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	18km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng, trải nghiệm và khám phá thiên nhiên. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, nghỉ ngơi giữa không gian thiên nhiên yên tĩnh. - Du lịch văn hóa – lịch sử: khám phá các di tích, tìm hiểu truyền thống kháng chiến và văn hóa địa phương. - Du lịch giáo dục môi trường: học tập về bảo tồn rừng, đa dạng sinh học		- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
					và vai trò của thiên nhiên trong đời sống. - Du lịch thể thao: đạp xe địa hình, trekking, khám phá đường mòn. - Các loại hình dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.		
9	Tuyến CKĐ 09: Bà Hào – Khu ủy	Các tiểu khu 126, 125, 116, 110; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	15km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng: Trekking, đạp xe qua rừng tự nhiên, tìm hiểu các loài cây bản địa và động vật hoang dã. - Du lịch nghỉ dưỡng: Thư giãn giữa không gian rừng yên tĩnh, hồ nhỏ và khu vực sinh thái. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Tham quan di tích Khu ủy, tìm hiểu đời sống cán bộ cách mạng, truyền thống kháng chiến. - Du lịch giáo dục môi trường: Mini-game nhận diện cây thuốc rừng, động vật, học tập về vai trò bảo vệ rừng – hồ và đa dạng sinh học. - Du lịch thể thao – trải nghiệm: Trekking, đạp xe địa hình, team-building, khám phá thiên nhiên. - Dịch vụ bổ trợ: Ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan, ghi nhật ký, vẽ tranh thiên nhiên.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
10	Tuyến CKĐ 10:	Các tiểu khu	24km	- Hệ thống	- Du lịch sinh thái rừng: Trekking,	Giai	- Tự tổ chức;

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	Trung tâm – Nhà máy Thủy điện Trị An – Trạm Kiểm lâm Bà Cai – Trảng B – Hồ Trị An	171, 172, 168; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai		giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	đạp xe qua rừng tự nhiên, tìm hiểu các loài cây bản địa, chim, thú nhỏ. - Du lịch nghỉ dưỡng hồ: Thư giãn, nghỉ chân tại Hồ Trị An, trải nghiệm không gian yên tĩnh và cảnh quan thiên nhiên. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Tham quan Nhà máy Thủy điện Trị An, tìm hiểu lịch sử xây dựng, quản lý tài nguyên nước; kết hợp giáo dục truyền thống bảo vệ thiên nhiên. - Du lịch giáo dục môi trường: Mini-game nhận diện cây thuốc, động vật; học tập về vai trò rừng – hồ trong điều hòa khí hậu, bảo vệ đa dạng sinh học. - Du lịch thể thao – trải nghiệm: Trekking, đạp xe địa hình, team-building, khám phá đường mòn, quan sát thiên nhiên. - Dịch vụ bổ trợ: Ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan, ghi nhật ký, vẽ tranh thiên nhiên.	đoạn 2026-2030	- Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
11	Tuyến CKĐ 11: Bà Hào – Trảng 1 – Khu ủy miền Đông Nam Bộ	Các tiểu khu 125, 126, 130, 128, 119, 115, 129; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	20km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ	- Du lịch sinh thái rừng: Trekking, đạp xe qua rừng tự nhiên, tìm hiểu các loài cây bản địa, chim, thú nhỏ. - Du lịch nghỉ dưỡng hồ/rừng: Thư giãn giữa không gian yên tĩnh, hồ nhỏ xen lẫn rừng tự nhiên.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
				sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch văn hóa – lịch sử: Tham quan Khu ủy miền Đông Nam Bộ, tìm hiểu đời sống cán bộ cách mạng, các công trình chiến khu. - Du lịch giáo dục môi trường: Mini-game nhận diện cây thuốc, động vật; học tập về vai trò rừng và hồ trong điều hòa khí hậu và bảo tồn đa dạng sinh học. - Du lịch thể thao – trải nghiệm: Trekking, đạp xe địa hình, team-building, khám phá đường mòn, quan sát thiên nhiên. - Dịch vụ bổ trợ: Ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan, ghi nhật ký, vẽ tranh thiên nhiên.		
12	Tuyến CKĐ 12: Trung ương Cục – Suối Đá – Suối Kốp -Trạm kiểm lâm Đakinde – trạm kiểm lâm Suối Ràng – Nhà Dài – Trung tâm Bà Hào	Các tiểu khu: 4, 9, 12, 24, 33, 34, 36, 38, 39, 40, 45, 52, 53, 56, 66, 71, 73, 74, 97, 110, 125, 126; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	50km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng: Trekking, quan sát hệ sinh thái rừng tự nhiên, tìm hiểu các loài cây bản địa, chim, thú nhỏ. - Du lịch thể thao và khám phá: Trekking đường dài, đạp xe địa hình, team-building trong rừng, khám phá địa hình đặc trưng. - Du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái hồ: Thư giãn, nghỉ chân, tắm suối, quan sát hồ Bà Hào và các khu vực nước ngọt trong rừng. - Du lịch chuyên đề: Trải nghiệm	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
					ban đêm, quan sát côn trùng, chim hót, khám phá sinh vật hoang dã. - Du lịch văn hóa gắn liền Di tích lịch sử cách mạng và văn hóa cộng đồng: Tham quan Trung ương Cục miền Nam, Nhà Dài, vườn tượng và các khu sinh hoạt lịch sử. - Các dịch vụ khác: Ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan, ghi nhật ký, mini-game giáo dục môi trường.		
13	Tuyến CKĐ 13: Trung ương Cục – Trảng Tranh – Trung ương Cục	Các tiểu khu 126, 130, 114, 116, 98, 80, 71; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	10km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng: Trekking, quan sát hệ sinh thái rừng tự nhiên, nhận diện các loài cây, chim, thú nhỏ. - Du lịch thể thao và khám phá: Trekking đường dài, đạp xe địa hình, trải nghiệm đường mòn xuyên rừng. - Du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái hồ/rừng: Nghỉ chân tại trảng và hồ nhỏ, thư giãn giữa thiên nhiên. - Du lịch chuyên đề: Hoạt động khám phá, nhận diện sinh vật, mini-game giáo dục môi trường. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Tham quan Trung ương Cục, tìm hiểu đời sống cán bộ chiến khu, chiến thuật kháng chiến. - Dịch vụ khác: Ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan, ghi	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
					nhật ký, vẽ sơ đồ cảnh quan.		
14	Tuyến CKĐ 14: Bà Hào – Trảng 1 – Khu ủy miền Đông – Hồ Trị An	Các tiểu khu 126, 130, 128, 129, 138; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	55km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn và đường thủy trên hồ Trị An. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng: trekking, quan sát đa dạng sinh học. - Du lịch thể thao – khám phá: đạp xe địa hình, trekking đường mòn quanh co, trải nghiệm mạo hiểm. - Du lịch nghỉ dưỡng sinh thái hồ: nghỉ chân, thư giãn, chụp ảnh cảnh quan hồ Trị An và trảng rừng. - Du lịch vui chơi giải trí: team-building, mini-game nhận diện động – thực vật, vẽ sơ đồ cảnh quan. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Khu ủy miền Đông Nam Bộ, dâng hương tưởng niệm anh hùng liệt sĩ, tìm hiểu lịch sử chiến khu. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, hướng dẫn tham quan, ghi nhật ký, chụp ảnh lưu niệm.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
15	Tuyến CKĐ 15: Trung tâm Văn phòng – Hồ Trị An – Đảo Ó Đồng Trường – Bến cá Phú Cường	Các tiểu khu 126, 138, 147; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	25km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái hồ và rừng: Quan sát đa dạng sinh học, chèo thuyền, khám phá đảo, trekking ven hồ. - Du lịch thể thao – khám phá: Trekking, đi bộ khám phá đảo và khu vực rừng ven hồ, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng sinh thái hồ: Nghỉ chân, thư giãn, tắm hồ, thưởng ngoạn cảnh quan hồ Trị An và đảo Ó	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
					Đồng Trường. - Du lịch vui chơi giải trí: Team-building, trò chơi trên hồ, chụp ảnh lưu niệm. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Thuyết minh về lịch sử địa phương, di tích, nghề cá truyền thống. - Dịch vụ khác: Ăn uống, nghỉ chân, ghi nhật ký trải nghiệm, chụp ảnh.		
16	Tuyến CKĐ 16: Khu uỷ miền Đông – Hồ Trị An	Các tiểu khu 126, 130, 128, 138, 147; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	40km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn và đường thủy trên hồ Trị An. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái hồ và rừng: Trekking nhẹ ven hồ, quan sát đa dạng sinh học, chim nước, cây thủy sinh. - Du lịch thể thao – khám phá: Mini-game nhận diện động – thực vật, trekking nhẹ, team-building. - Du lịch nghỉ dưỡng sinh thái hồ: Thư giãn, tắm hồ, thưởng ngoạn cảnh quan hồ. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Tham quan Khu uỷ miền Đông, tìm hiểu lịch sử cách mạng và văn hóa cộng đồng. - Du lịch vui chơi giải trí: Chụp ảnh lưu niệm, trò chơi trên hồ, trải nghiệm cộng đồng. - Dịch vụ khác: Ăn uống, nghỉ chân, ghi nhật ký trải nghiệm	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
17	Tuyến CKĐ 17: Trung ương Cục	Các tiểu khu 147, 138, 126,	43km	- Hệ thống giao thông	- Du lịch sinh thái hồ và rừng: Trekking nhẹ ven hồ Trị An, quan	Giai đoạn	- Tự tổ chức; - Hợp tác,

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	miền Nam – Hồ Trị An	130, 114, 98, 80, 71, 56; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai		đường bộ có sẵn và đường thủy trên hồ Trị An. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	sát các loài chim nước, thực vật thủy sinh, rừng ngập nước. - Du lịch thể thao – khám phá: Trekking, team-building, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng sinh thái hồ: Thư giãn, tắm hồ, thưởng ngoạn cảnh quan. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Tham quan Trung ương Cục miền Nam, tìm hiểu chiến khu cách mạng và văn hóa cộng đồng. - Du lịch vui chơi giải trí: Chụp ảnh, trò chơi nhẹ trên hồ, trải nghiệm cộng đồng. - Dịch vụ khác: Ăn uống, nghỉ chân, ghi nhật ký trải nghiệm.	2026-2030	liên kết; - Thuê môi trường rừng.
18	Tuyến CKĐ 18: Nhà máy Thủy điện Trị An – Hồ Trị An – Đảo Ó Đồng Trường – Bến cá Phú Cường	Các tiểu khu 172, 171, 168, 179; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	28km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái hồ và rừng: Trekking nhẹ ven hồ Trị An, quan sát chim nước, thực vật thủy sinh, rừng ngập nước. - Du lịch thể thao – khám phá: Trekking, team-building, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng sinh thái hồ: Thư giãn, tắm hồ, thưởng ngoạn cảnh quan. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Tham quan Nhà máy Thủy điện Trị An, tìm hiểu lịch sử phát triển năng lượng và	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
					tác động đến cộng đồng; trải nghiệm văn hóa địa phương. - Du lịch vui chơi giải trí: Chụp ảnh lưu niệm, trò chơi trên hồ, trải nghiệm cộng đồng. - Dịch vụ khác: Ăn uống, nghỉ chân, ghi nhật ký trải nghiệm.		
19	Tuyến CKĐ 19: Trung tâm Văn phòng – Hồ Trị An – Đảo Ó Đồng Trường – Làng bè La Ngà	Tiểu khu 179; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai và các tuyến đường hiện trạng ngoài lam phần, đi thuyền.	35km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn và đường thủy trên hồ Trị An. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái hồ và rừng: Trekking ven hồ, quan sát hệ sinh thái thủy sinh, chim nước, rừng ngập nước. - Du lịch thể thao – khám phá: Trekking nhẹ, team-building, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng sinh thái hồ: Thư giãn, tắm hồ, thưởng ngoạn cảnh quan hồ Trị An. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Tìm hiểu lịch sử chiến khu, văn hóa cộng đồng ngư dân trên đảo và làng bè La Ngà. - Du lịch vui chơi giải trí: Chụp ảnh, trò chơi nhẹ trên hồ, trải nghiệm cộng đồng. - Dịch vụ khác: Ăn uống, nghỉ chân, ghi nhật ký trải nghiệm	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
20	Tuyến CKĐ 20: Trung tâm – Trảng B – Đảo Năm Bầu – Suối Tượng – Trảng B	Tiểu khu 179; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai; đi thuyền và các tuyến đường	55km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn và đường thủy trên hồ	- Du lịch sinh thái rừng và hồ: Trekking, đạp xe nhẹ, quan sát hệ sinh thái rừng và hồ, nhận diện các loài cây, chim, thú nhỏ. - Du lịch thể thao – khám phá:	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
		hiện trạng		Trị An. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	Trekking, đạp xe địa hình nhẹ, team-building, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng sinh thái hồ: Thư giãn, tắm hồ, thưởng ngoạn cảnh quan hồ. - Du lịch văn hóa – lịch sử: Tìm hiểu di tích chiến khu, đời sống cộng đồng tại đảo Năm Bầu, trải nghiệm văn hóa dân gian. - Du lịch vui chơi giải trí: Chụp ảnh, trò chơi nhẹ trên hồ, trải nghiệm cộng đồng. - Dịch vụ khác: Ăn uống, nghỉ chân, ghi nhật ký trải nghiệm		
21	Tuyến CKĐ 21: Trung tâm Văn phòng – Khu ủy miền Đông	Các tiểu khu 126, 130, 128, 119, 129, 115; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	33km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng: trekking, quan sát hệ sinh thái rừng tự nhiên, nhận diện cây, chim, thú nhỏ. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tìm hiểu di tích chiến khu, đời sống cán bộ cách mạng, giá trị lịch sử Khu ủy miền Đông Nam bộ. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng ngắn ngày: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan rừng. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
22	Tuyến CKĐ 22:	Các tiểu khu	35km	- Hệ thống	- Du lịch sinh thái rừng: trekking,	Giai	- Tự tổ chức;

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	Trung tâm Văn phòng – Trung ương Cục miền Nam	126, 130, 116, 114, 98, 80, 71, 56; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai		giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	quan sát hệ sinh thái rừng tự nhiên, nhận diện cây, chim, thú nhỏ. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tìm hiểu di tích Trung ương Cục miền Nam, đời sống cán bộ cách mạng, tinh thần kháng chiến. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng ngắn ngày: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan rừng. Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan	đoạn 2026-2030	- Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
23	Tuyến CKĐ 23: Trung tâm Văn phòng – Trạm Kiểm Lâm Suối Sai – Trung ương Cục miền Nam	Các tiểu khu 126, 130, 116, 114, 98, 80, 71; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	35km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng: trekking, quan sát hệ sinh thái rừng tự nhiên, nhận diện cây, chim, thú nhỏ. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tìm hiểu di tích Trung ương Cục miền Nam, đời sống cán bộ cách mạng, tinh thần kháng chiến. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng ngắn ngày: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan rừng. Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
24	Tuyến CKĐ 24: Trung tâm Văn phòng – Bà Hào –	Các tiểu khu 129, 128, 137, 142, 126, 125,	40km	- Hệ thống giao thông đường bộ có	- Du lịch sinh thái rừng: trekking, quan sát hệ sinh thái rừng tự nhiên, nhận diện cây, chim, thú nhỏ.	Giai đoạn 2026-	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết;

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	Be 11 – Suối Bà Hai Nghĩa – Khu ủy miền Đông	110, 116; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai		sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Khu ủy miền Đông Nam bộ, tìm hiểu lịch sử chiến khu, đời sống cán bộ cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng – sinh thái hồ: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ Bà Hào, Be 11 và Suối Bà Hai Nghĩa. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	2030	- Thuê môi trường rừng.
25	Tuyến CKĐ 25: Nhà máy Thủy điện Trị An – Khu ủy miền Đông	Các tiểu khu 172, 163, 159, 156, 152, 145, 141, 132, 129, 123; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	40km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng và hồ: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái rừng và thủy sinh. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Khu ủy miền Đông Nam bộ, tìm hiểu lịch sử chiến khu và đời sống cán bộ cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ Trị An. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
26	Tuyến CKĐ 26: Nhà máy Thủy điện Trị An – Trung ương	Các tiểu khu 172, 171, 162, 153, 146, 142,	43km	- Hệ thống giao thông đường bộ có	- Du lịch sinh thái rừng và hồ: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái rừng và thủy sinh.	Giai đoạn 2026-	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết;

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	Cục miền Nam	130, 114, 98, 71, 56; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai		sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Trung ương Cục miền Nam, tìm hiểu lịch sử chiến khu, đời sống cán bộ cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ Trị An. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan	2030	- Thuê môi trường rừng.
27	Tuyến CKĐ 27: Trung tâm Bà Hào – Nhà Dài Dân tộc Chơro	Các tiểu khu 110, 116, 98, 126, 80, 71, 56; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	15km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng và hồ: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái ven hồ và rừng tự nhiên. - Du lịch văn hóa – cộng đồng: tìm hiểu đời sống, phong tục, kiến trúc và văn hóa truyền thống của người Chơro tại Nhà Dài. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe, mini-game nhận diện động thực vật, khám phá bản làng. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ và rừng. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
28	Tuyến CKĐ 28: Trung ương Cục miền Nam – Cây Tung cổ thụ	Các tiểu khu 56, 51, 57, 53, 79, 38, 33, 28; xã Trị An, tỉnh	10km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn, đường	- Du lịch sinh thái rừng: trekking dưới tán rừng già, tìm hiểu hệ sinh thái tự nhiên, quan sát động – thực vật đặc hữu.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
		Đồng Nai		mòn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch lịch sử – truyền thống: tham quan Khu di tích Trung ương Cục miền Nam, tìm hiểu giá trị lịch sử của Chiến khu Đ. - Du lịch khám phá – trải nghiệm: trekking đường mòn chiến khu, chụp ảnh cảnh quan rừng nguyên sinh, khám phá cây Tung cổ thụ hàng trăm năm tuổi. - Du lịch giáo dục môi trường: tìm hiểu giá trị của rừng già, vai trò của cây cổ thụ trong cân bằng sinh thái. - Dịch vụ đi kèm: tham quan, nghe thuyết minh, nghỉ chân, chụp ảnh		trường rừng.
29	Tuyến CKĐ 29: Sân lễ Phước Thành – Khu uỷ miền Đông – Nhà máy Thủy điện Trị An	Các tiểu khu 129, 128, 142, 130, 138, 147, 158, 160, 168, 171, 172; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	45km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng và hồ: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái rừng, hồ và ven suối. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Khu uỷ miền Đông, tìm hiểu di tích chiến khu và lịch sử cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ Trị An và rừng ven hồ. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
30	Tuyến CKĐ 30: Trung tâm Văn	Các tiểu khu 168, 158, 147,	45km	- Hệ thống giao thông	- Du lịch sinh thái rừng và hồ: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh	Giai đoạn	- Tự tổ chức; - Hợp tác,

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	phòng – Be 15 – Bà Hào	138, 126, 116; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai		đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	thái rừng, hồ và ven suối. - Du lịch văn hóa – cộng đồng: tìm hiểu đời sống và sinh hoạt cộng đồng ven hồ và bản làng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ Bà Hào và rừng ven hồ. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	2026-2030	liên kết; - Thuê môi trường rừng.
31	Tuyến CKĐ 31: Trung tâm Văn phòng – Trạm Kiểm lâm Suối Kốp – Trung tâm Bà Hào	Các tiểu khu 168, 158, 147, 138, 125, 126, 110, 116; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	40km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái rừng, hồ, đa dạng động – thực vật. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ Bà Hào và rừng tự nhiên. - Du lịch văn hóa – cộng đồng: tìm hiểu đời sống, phong tục của cộng đồng dân cư bản địa ven hồ. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
32	Tuyến CKĐ 32: Trung tâm Văn phòng – Vườn ươm – Trạm Kiểm lâm	Các tiểu khu 168, 158, 147, 138, 125, 126, 110, 116; xã Trị	40km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn.	- Du lịch sinh thái rừng và hồ: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái rừng, hồ và đa dạng sinh học. - Du lịch thể thao – khám phá:	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	Suối Kốp – Trung tâm Bà Hào	An, tỉnh Đồng Nai		- Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ và rừng. - Du lịch giáo dục – cộng đồng: tìm hiểu về công tác bảo tồn rừng, trồng cây tại vườn ươm và vai trò trạm kiểm lâm. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.		trường rừng.
33	Tuyến CKĐ 33: Trung tâm Văn phòng – Vườn ươm – Bia Cối Xay – Trung ương Cục	Các tiểu khu 168, 158, 147, 138, 126, 116, 98, 71, 56; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	37km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái gắn liền với tài nguyên rừng và hồ: trekking, quan sát hệ sinh thái rừng và hồ, tìm hiểu đa dạng sinh học. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Di tích Trung ương Cục miền Nam, tìm hiểu lịch sử chiến khu và đời sống cán bộ cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, mini-game nhận diện động – thực vật, trải nghiệm thực hành tại vườn ươm. - Du lịch vui chơi giải trí: trò chơi, tương tác giáo dục ngoài trời. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
34	Tuyến CKĐ 34: Trung tâm Văn phòng – Vườn ươm – Trung ương Cục –	Các tiểu khu 168, 158, 147, 138, 126, 116, 98, 71, 56; xã	45km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn.	- Du lịch sinh thái gắn liền với tài nguyên rừng và hồ: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái rừng, hồ và các loài động – thực vật.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	Cây Kơ nia	Trị An, tỉnh Đồng Nai		- Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Di tích Trung ương Cục miền Nam, tìm hiểu lịch sử chiến khu và đời sống cán bộ cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch vui chơi giải trí: trò chơi, tương tác giáo dục ngoài trời. Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.		trường rừng.
35	Tuyến CKĐ 35: Trung tâm Văn phòng – Vườn ươm – Khu ủy miền Đông	Các tiểu khu 168, 158, 147, 138, 130, 128, 129; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	38km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái gắn liền với tài nguyên rừng: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái rừng và hồ. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Khu ủy miền Đông Nam Bộ, tìm hiểu lịch sử chiến khu, đời sống cán bộ cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ và rừng. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.
36	Tuyến CKĐ 36: Trung tâm Văn phòng – Vườn ươm – Khu ủy miền Đông – Trung tâm Văn	Các tiểu khu 168, 158, 147, 138, 130, 128, 129; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	33km		- Du lịch sinh thái rừng và hồ: trekking, đạp xe, quan sát hệ sinh thái rừng và hồ. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Khu ủy miền Đông Nam Bộ,	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.

STT	Tên tuyến du lịch	Vị trí	Chiều dài (km)	Hiện trạng	Mục đích	Thời gian thực hiện	Dự kiến phương thức thực hiện
	phòng				tìm hiểu lịch sử chiến khu, đời sống cán bộ cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động – thực vật, trải nghiệm kỹ năng sinh tồn. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ và rừng. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.		
37	Tuyến CKĐ 37: Trung tâm Văn phòng – Be 11 – Suối Bà Hai Nghĩa – Khu ủy miền Đông	Các tiểu khu 168, 158, 147, 138, 130, 128, 129; xã Trị An, tỉnh Đồng Nai	40km	- Hệ thống giao thông đường bộ có sẵn. - Trên tuyến hiện có: hệ sinh thái rừng, cảnh quan đẹp.	- Du lịch sinh thái rừng và suối: trekking, đạp xe, quan sát thảm thực vật, chim và động vật bản địa, tắm suối. - Du lịch văn hóa – lịch sử: tham quan Khu ủy miền Đông Nam Bộ, tìm hiểu lịch sử chiến khu và đời sống cán bộ cách mạng. - Du lịch thể thao – khám phá: trekking, đạp xe địa hình, mini-game nhận diện động thực vật. - Du lịch nghỉ dưỡng: thư giãn, thưởng ngoạn cảnh quan hồ, suối và rừng. - Dịch vụ khác: ăn uống, nghỉ chân, chụp ảnh, hướng dẫn tham quan.	Giai đoạn 2026-2030	- Tự tổ chức; - Hợp tác, liên kết; - Thuê môi trường rừng.